

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Đúng chủng loại hàng hóa, đầy đủ số lượng theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đúng chủng loại hàng hóa, số lượng hàng hóa cung cấp không đúng số lượng, không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.2 Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu	Tất cả các mục hàng hóa có đề xuất đủ: ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất), nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.	Đạt
	Có 01 loại hàng hóa hoàn toàn không nêu: ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất), nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.	Không đạt
1.3. Đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 2, Chương V – Yêu cầu kỹ thuật	Tất cả hàng hóa có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng yêu cầu tại chương V. Tiêu chuẩn kỹ thuật.	Đạt
	Có 01 loại hàng hóa có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu tại chương V. Tiêu chuẩn kỹ thuật.	Không đạt
1.4. Yêu cầu về chất lượng hàng hóa	Nhà thầu có cam kết: - Hàng hóa, thiết bị nhà thầu cung cấp mới 100% nguyên đai nguyên kiện, được sản xuất từ 2024 trở lại đây. - Hàng hóa, thiết bị là sản phẩm chính hãng, được phân phối chính thức tại Việt Nam. Nhà thầu có cam kết đáp ứng và kèm theo tài liệu chứng minh. - Cam kết cung cấp các tài liệu chứng minh hàng hóa được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam khi giao hàng (Chứng nhận về nguồn gốc xuất xứ (CO) và Chứng nhận về chất lượng sản	Đạt

	phẩm (CQ). - Đáp ứng các yêu cầu khác theo từng chủng loại sản phẩm tại Chương V của E-HSMT.	
	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, dịch vụ		
Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, dịch vụ	- Nhà thầu trình bày thuyết minh: biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, dịch vụ đáp ứng yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật đầy đủ các nội dung sau: + Biện pháp, quy trình tổ chức cung cấp hàng hóa. + Biện pháp triển khai cài đặt, chạy thử, vận hành thử. + Biện pháp an toàn vận hành, phòng, chống cháy nổ. + Quy trình tiếp nhận, hỗ trợ kỹ thuật, sửa chữa và bảo hành sản phẩm lỗi. + Đào tạo, hướng dẫn sử dụng. (Nhà thầu phải có thuyết minh giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, các biện pháp đảm bảo an toàn phù hợp với đề xuất tiến độ của nhà thầu đáp ứng các yêu cầu tại Chương V E-HSMT, không copy nguyên các yêu cầu của Bên mời thầu tại Chương V E-HSMT)	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết thiếu, không có thuyết minh biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu hoặc có thuyết minh nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3. Cam kết của nhà thầu		
Cam kết của nhà thầu	- Cam kết đáp ứng tất cả các yêu cầu của E-HSMT. - Cam kết cung cấp và bàn giao sản phẩm theo đúng yêu cầu của E-HSMT. - Cam kết có hỗ trợ kỹ thuật cho thiết bị do nhà thầu cung cấp khi có yêu cầu từ phía Chủ đầu tư trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng và trong thời gian bảo hành theo quy định. - Cam kết có số điện thoại, địa chỉ bảo hành cụ thể. Nhà thầu cung cấp địa chỉ, thông tin liên lạc để chủ đầu tư liên hệ khi cần thiết thông báo về hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành sản phẩm.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng	Không đạt
4. Bảo hành hàng hóa		
Yêu cầu về bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật sau bán hàng	Nhà thầu có bản cam kết: - Đáp ứng yêu cầu bảo hành tại mục 1.4 Chương V E-HSMT. - Bảo hành toàn bộ hàng hóa dự thầu theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; - Khắc phục hàng hóa bị hư hỏng, sai sót, thu hồi, thay thế hàng	Đạt

	hóa không đảm bảo chất lượng do lỗi của nhà thầu trong vòng 24 giờ sau khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Mọi chi phí cho việc khắc phục sai sót do nhà thầu chi trả.	
	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Nhà thầu cam kết thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trường hợp chủ đầu tư phát hiện nhà thầu bị xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong lĩnh vực môi trường có liên quan đến gói thầu thì nhà thầu được coi là không trung thực.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
6. Yêu cầu về tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa và thời gian thực hiện hợp đồng	Nhà thầu có bản cam kết: - Tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT. - Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể từ ngày ký.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu có bản cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn bị xác định không đạt.	Không đạt